

Bản án số: 19/2022/DS-ST

Ngày: 28/9/2022

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hòa

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Tàu

2. Nguyễn Thị Kim Hậu.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hà Văn Sáng - Thư ký TAND huyện Chư Păh, Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, Gia Lai tham gia phiên tòa:*

Ông Lưu Thành Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 55/2021/TLST-DS, ngày 10 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST - DS ngày 18 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 55/2022/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: 02 Láng Hạ, quận Ba Đình, TP. Hà Nội.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn Đ - Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai (theo quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019).

- Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Ngô Đình N - Trưởng phòng KH-KD Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai (giấy ủy quyền số 319B/NHNoCP.ĐGL-GUQ ngày 16/11/2021). Địa chỉ: Số ... HV, thị trấn P, huyện Chư Păh, Gia Lai. Có mặt

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1982 và bà Rơ Châm S, sinh năm 1991. Địa chỉ: Làng K, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm đại diện theo ủy quyền lại của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Ngân hàng) ông Ngô Đình N trình bày:

Ngày 16/5/2019, ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S có ký với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Chư Păh Đông Gia Lai – Phòng giao dịch Ia Ly hợp đồng tín dụng số 603/HĐTD vay số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất tại thời điểm vay là 10,5%/năm (0,875%/tháng) thời hạn vay là 12 tháng, hạn trả nợ gốc cuối cùng là ngày 16/5/2020, phương pháp trả lãi tiền vay theo định kỳ 03 tháng/1 kỳ, mục đích vay là

chăm sóc cà phê và chăn nuôi heo thịt. Ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S đã trả lãi đến ngày 15/02/2020.

Khoản vay trên Ngân hàng cho vay tín chấp, Ngân hàng có giữ bản gốc chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 912163 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Gia Lai cấp ngày 17/01/2019 đứng tên ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S không trả tiền lãi và gốc theo thỏa thuận. Từ ngày 18/5/2020, khoản vay trên đã bị chuyển nợ quá hạn, Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc và làm việc đòi nợ nhưng ông T, bà S không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết trong hợp đồng tín dụng.

Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông qua Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Chư Păh Đông Gia Lai số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng, nợ lãi tính từ ngày 16/02/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm 28/9/2022 là 11.587.192 đồng (trong đó lãi trong hạn là 802.603 đồng, lãi quá hạn là 10.784.589 đồng), tổng cộng là 41.587.192 đồng. Ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S phải tiếp tục trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán nợ xong cho Ngân hàng.

Ngoài ra, Ngân hàng không có yêu cầu gì thêm.

Đối với ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng ông T, bà S không đến Tòa án làm việc. Do đó, Tòa án không lấy được ý kiến của ông T, bà S đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn là đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng và các Điều 280, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông qua Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Chư Păh Đông Gia Lai số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng, nợ lãi tính từ ngày 16/02/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm 28/9/2022 là 11.587.192 đồng (trong đó lãi trong hạn là 802.603 đồng, lãi quá hạn là 10.784.589 đồng), tổng cộng là 41.587.192 đồng. Ông T, bà S phải tiếp tục trả cho Ngân hàng các khoản nợ lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán nợ xong cho Ngân hàng.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả toàn bộ tiền tạm ứng án phí cho Ngân

hàng. Đối với chi phí đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thì Ngân hàng có yêu cầu nên Ngân hàng phải chịu theo quy định tại Điều 180 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn là ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Căn cứ theo Hợp đồng tín dụng số: 603/HĐTD ngày 16/5/2019 và giấy nhận nợ kiêm báo cáo đề xuất giải ngân số 01/GNN ngày 16/5/2019 được ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Chư Păh Đông Gia Lai – Phòng giao dịch Ia Ly với ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S thì ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S có vay số tiền 30.000.000 đồng, lãi suất tại thời điểm vay là 10,5%/năm (0,875%/tháng) thời hạn vay là 12 tháng, hạn trả nợ gốc cuối cùng là ngày 16/5/2020, phương pháp trả lãi tiền vay theo định kỳ 03 tháng/1 kỳ, mục đích vay là chăm sóc cà phê và chăn nuôi heo thịt. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T, bà S trả lãi đến ngày 15/02/2020, sau đó ông T và bà S không thực hiện việc trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó, Ngân hàng khởi kiện buộc ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S phải thanh toán số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng, nợ lãi tính từ ngày 16/02/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm 28/9/2022 là 11.587.192 đồng (trong đó lãi trong hạn là 802.603 đồng, lãi quá hạn là 10.784.589 đồng), tổng cộng là 41.587.192 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán nợ xong cho Ngân hàng là có căn cứ, cần chấp nhận.

Khoản vay trên Ngân hàng cho vay tín chấp, do đó sau khi ông T và bà S trả nợ xong cho Ngân hàng thì Ngân hàng phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 912163 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Gia Lai cấp ngày 17/01/2019 cho ông T và S.

[3] Về án phí, lệ phí : Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng là 3.150.000 đồng. Ngân hàng yêu cầu thông báo, nên Ngân hàng phải chịu theo quy định tại Điều 180 của Bộ luật tố tụng dân sự, Ngân hàng đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 180, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Các Điều 463, 466, 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự.
- Điều 90, 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Buộc ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông qua Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Chư Păh Đông Gia Lai số tiền 41.587.192 đồng, trong đó nợ gốc là 30.000.000 đồng, nợ lãi tính từ ngày 16/02/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm 28/9/2022 là 11.587.192 đồng (trong đó lãi trong hạn là 802.603 đồng, lãi quá hạn là 10.784.589 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay).

2. Sau khi ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S thanh toán hết nợ thì Ngân hàng phải có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Đức Tiến và bà Rơ Châm Sut bản gốc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 91216 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Gia Lai cấp ngày 17/01/2019 đứng tên ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Đức T và bà Rơ Châm S phải chịu 2.079.360 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thông qua Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Chư Păh Đông Gia Lai số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 898.870 đồng theo biên lai thu án phí, lệ phí Tòa án số: 0007041, ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND h.Chư Păh;
- THADS h.Chư Păh;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hòa

